

Bản án số: 01/2022/HSST

Ngày: 04/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Âu Văn Hồ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Thanh

2. Ông Nguyễn Hồng Hải

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Trần Anh Tuấn, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Bảo Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2022 tại Tòa án nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số:165/2021/HSST ngày 07/12/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2021/QĐXXST-HS ngày 22/12/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đỗ Ngọc T**, tên gọi khác: không, sinh ngày 28/02/19xx; Nơi ĐKKHKT: xóm Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Đỗ Trọng Đ, sinh năm 19xx, Con bà Đào Thị H, sinh năm 19xx. Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba.

Có vợ là Phùng Thị G, sinh năm 19xx (đã ly hôn). Có 01 con chung, sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 06/10/2021 đến ngày 22/12/2021, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh. (Có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Ngọc T: Luật sư Nguyễn Văn T thuộc Văn phòng luật sư A, Đoàn luật sư tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

* Người bị hại:

- Anh Đào Duy B, sinh năm 19xx (Có mặt)

Địa chỉ: thôn H, xã B huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

* Đại diện gia đình bị cáo: Ông Đỗ Trọng Đ, sinh năm 19 (Có mặt)
Địa chỉ: xóm Đ, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

*Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Trú tại: xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Bùi Văn Q, sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm V, xã P, huyện Đ, Thái Nguyên.

3. Anh Nguyễn Văn T sinh năm 20xx, (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm T, xã T, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

4. Chị Nông Thị L, sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, phường T, thành phố T, Thái Nguyên.

5. Anh Lê Quốc M, sinh năm 19xx (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ dân phố D, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 15/01/2021, Đỗ Ngọc T đến văn phòng tuyển dụng Công ty cổ phần L Việt Nam chi nhánh Thái Nguyên, địa chỉ: xóm M, xã H, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, để xin việc. Khi đến, T có gặp anh Đào Duy B, sinh năm 19xx, là nhân viên của Công ty L, anh B đã bố trí cho T làm việc tại Công ty S thuộc khu công nghiệp Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. T vào làm việc tại Công ty S được vài ngày thì có cãi nhau với quản lý Công ty nên T đã đến Công ty L xin nghỉ việc và yêu cầu công ty trả lương cho T. Sau đó, anh B có bảo T đi làm thêm mấy ngày nữa cho đủ 07 ngày công thì sẽ trả lương và cho T nghỉ việc. T được chuyển đến Công ty ZN Vina thuộc khu công nghiệp Diềm Thụy, tỉnh Thái Nguyên làm việc được 02 ngày. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, T đến văn phòng Công ty L gặp anh B để xin nghỉ việc và trả lương cho T. Quá trình nói chuyện giữa T và anh B xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. T đã dùng tay phải cầm 01 chiếc cốc uống nước bằng thủy tinh (cốc có hình trụ tròn, cao khoảng 10cm, đường kính miệng cốc khoảng 07 cm, đáy cốc dày 1,5cm) ném về phía trán của anh B, anh B dơ tay phải lên đỡ làm chiếc cốc thủy tinh bị vỡ và rơi xuống nền nhà. T định xông vào phía anh B để đánh nhưng được mọi người đã can ngăn lại và đưa anh B đi viện. Hậu quả: anh B bị thương tích rách da chảy máu tại vùng trán phải và rải rác ở tay phải. Anh B đã đi điều trị tại Bệnh viện C Thái Nguyên từ ngày 23/01/2021 đến ngày 28/01/2021 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, Văn phòng Công ty L đã trình báo đến Công an thị xã Phổ Yên, anh Đào Duy B có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/TgT ngày 23/02/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên xác định Đào Duy B: Vùng thái dương đỉnh (P) có 01 vết sẹo màu nâu nhạt, KT dài 0,7cm x rộng 0,1cm; Vùng 1/3 dưới cẳng tay (P) có 04 vết sẹo màu nâu nhạt KT (vết 1 dài 4cm x rộng 0,1cm; vết 2 dài 1,2cm x rộng 0,1cm; vết 3 dài 0,7cm x rộng 0,1cm; vết 4 dài 1,2cm x 0,1cm). Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm đã thu dấu vết vật chất màu nâu đỏ nghi máu tại nền Văn phòng Công ty L cho vào phong bì niêm phong ký hiệu H1. Tại Kết luận giám định số 7564/C09-TT3 ngày 05/11/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường (ký hiệu H1) là máu của Đào Duy B.

Qua xác minh nhân thân của Đỗ Ngọc T, thấy rằng: T có tiền sử bệnh “Rối loạn phân biệt cảm xúc loại hỗn hợp”, đã điều trị nhiều lần tại Bệnh viện tâm thần Trung ương I, thể hiện trong các bệnh án từ ngày 08/4/2019 đến 05/6/2019, từ ngày 12/11/2019 đến 09/01/2020, từ ngày 10/01/2020 đến 09/3/2020 sau đó tiếp tục điều trị từ 11/3/2020 đến 10/4/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đỗ Ngọc T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 276/KLGD ngày 19/8/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương, Bộ Y tế kết luận: *Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Ngọc T bị bệnh Rối loạn phân biệt cảm xúc loại hỗn hợp. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F25.2. Giai đoạn bệnh thuyên giảm. Tại các thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.*

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đào Duy B yêu cầu Đỗ Ngọc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 35.000.000 đồng (Ba mươi lăm triệu đồng), tuy nhiên đến nay T vẫn chưa bồi thường được.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) hộp giấy ký hiệu C1 bên trong có 06 mảnh thủy tinh vỡ, kích thước mảnh nhỏ nhất là (3x2) cm, kích thước mảnh lớn nhất là (8x5) cm là vật chứng của vụ án được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên chờ xử lý.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại Cơ quan điều tra, Đỗ Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nêu trên, lời khai nhận của T phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên giữ nguyên bản cáo trạng số 01/CT-VKSPY, ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên truy tố Đỗ Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại

điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s, i, q khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc T từ 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù giam.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Đào Duy B yêu cầu Đỗ Ngọc T bồi thường thiệt hại về sức khỏe với số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng), bị cáo T nhất trí bồi thường. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử, công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án gồm: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy ký hiệu C1 bên trong có 06 mảnh thủy tinh vỡ, kích thước mảnh nhỏ nhất là (3x2) cm, kích thước mảnh lớn nhất là (8x5) cm là vật chứng của vụ án được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Đỗ Ngọc T.

Trong phần tranh luận bị cáo, bị hại, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên thị xã Phổ Yên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án như: biên bản khám nghiệm hiện trường, lời

khai của người bị hại, vật chứng thu giữ, kết luận giám định. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 23/01/2021, bị cáo T đến Văn phòng Công ty L gặp anh B để xin nghỉ việc và trả lương cho T. Quá trình nói chuyện giữa T và anh B xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau. T đã dùng tay phải cầm 01 chiếc cốc uống nước bằng thủy tinh (cốc có hình trụ tròn, cao khoảng 10cm, đường kính miệng cốc khoảng 07 cm, đáy cốc dày 1,5cm) ném về phía trán của anh B, anh B dơ tay phải lên đỡ làm chiếc cốc thủy tinh bị vỡ và rơi xuống nền nhà. T định xông vào phía anh B để đánh nhưng được mọi người can ngăn lại và đưa anh B đi viện. Hậu quả: anh B bị thương tích rách da chảy máu tại vùng trán phải và rải rác ở tay phải. Anh B đã đi điều trị tại Bệnh viện C Thái Nguyên từ ngày 23/01/2021 đến ngày 28/01/2021 thì ra viện. Sau khi sự việc xảy ra, Văn phòng Công ty L đã trình báo đến Công an thị xã Phổ Yên, anh Đào Duy B có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T và giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/TgT ngày 23/02/2021 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Thái Nguyên xác định Đào Duy B: Vùng thái dương đỉnh (P) có 01 vết sẹo màu nâu nhạt, KT dài 0,7cm x rộng 0,1cm; Vùng 1/3 dưới cằm tay (P) có 04 vết sẹo màu nâu nhạt KT (vết 1 dài 4cm x rộng 0,1cm; vết 2 dài 1,2cm x rộng 0,1cm; vết 3 dài 0,7cm x rộng 0,1cm; vết 4 dài 1,2cm x 0,1cm). Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 7%. Cơ chế hình thành vết thương: Do tác động của vật có cạnh sắc.

Sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường. Quá trình khám nghiệm đã thu dấu vết vật chất màu nâu đỏ nghi máu tại nền Văn phòng Công ty L cho vào phong bì niêm phong ký hiệu H1. Tại Kết luận giám định số 7564/C09-TT3 ngày 05/11/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Dấu vết nghi máu thu tại hiện trường (ký hiệu H1) là máu của Đào Duy B.

Qua xác minh nhân thân của Đỗ Ngọc T, thấy rằng: Bị cáo T có tiền sử bệnh “Rối loạn phân biệt cảm xúc loại hỗn hợp”, đã điều trị nhiều lần tại Bệnh viện tâm thần Trung ương I, thể hiện trong các bệnh án từ ngày 08/4/2019 đến 05/6/2019, từ ngày 12/11/2019 đến 09/01/2020, từ ngày 10/01/2020 đến 09/3/2020 sau đó tiếp tục điều trị từ 11/3/2020 đến 10/4/2020. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Phổ Yên đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Đỗ Ngọc T. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 276/KLGD ngày 19/8/2021 của Viện pháp y tâm thần trung ương, Bộ Y tế kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định đối tượng Đỗ Ngọc T bị bệnh Rối loạn phân biệt cảm xúc loại hỗn hợp. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F25.2. Giai đoạn bệnh thuyên giảm. Tại các

thời điểm trên đối tượng đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

[3]. Bản cáo trạng số: 01/CT-VKSTXPY ngày 06/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Đỗ Ngọc T về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến 03 năm:

a)...dùng hung khí nguy hiểm”.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là xâm phạm đến quyền được bảo vệ về sức khỏe, tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ và bị pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi với lỗi cố ý, làm mất trật tự an toàn xã hội, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, đó là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng quy định tại điểm s, i, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần phải có mức hình phạt buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Nhưng xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi; Do vậy giảm một phần hình phạt đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật của nhà nước. Mức án mà đại diện Viện Kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp được chấp nhận.

Tại phiên tòa vắng mặt Luật sư bào chữa cho bị cáo, ý kiến bị cáo, bản thân đủ năng lực nhận thức, nên đề nghị Hội đồng xét không hoãn phiên tòa mà vẫn tiến hành xét xử, đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 291, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án. Hội đồng xét xử sau khi hội ý, đã quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận với nhau về số tiền bồi thường thiệt hại là 15.000.000 đồng (Mười lăm

triệu đồng), xét thấy sự thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại là tự nguyện, nên cần công nhận sự thỏa thuận trên. Bị cáo Đỗ Ngọc T có trách nhiệm bồi thường cho anh Đào Duy B số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Tại phiên tòa bị cáo có yêu cầu Công ty L Việt Nam có trách nhiệm thanh toán số tiền lương chưa thanh toán là 1.278.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy đối với yêu cầu này không liên quan hành vi phạm tội của bị cáo, do vậy không xem xét giải quyết, mà sẽ được giải quyết bằng vụ án khác khi bị cáo có yêu cầu.

[7] Về vật chứng: 01 (một) hộp giấy ký hiệu C1 bên trong có 06 mảnh thủy tinh vỡ, kích thước mảnh nhỏ nhất là (3x2) cm, kích thước mảnh lớn nhất là (8x5) cm là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy

[8] Về án phí: Bị cáo bị hạn chế khả năng điều khiển hành vi, nên miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự phân bồi thường.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s, i, q khoản 1 Điều 51; 38, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Ngọc T 07 (bảy) tháng tù giam về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính ngày bắt thi hành án và trừ thời hạn tạm giam từ ngày 06/10/2021 đến ngày thay đổi biện pháp ngăn chặn tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh 22/12/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị hại anh B và bị cáo T số tiền là 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng). Bị cáo Đỗ Ngọc T phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho anh Đào Duy B số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 (một) hộp giấy ký hiệu C1 bên trong có 06 mảnh thủy tinh vỡ, kích thước mảnh nhỏ nhất là (3x2) cm, kích thước mảnh lớn nhất là (8x5) cm là vật chứng của vụ án. Hiện số vật chứng này đang được bảo quản tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Phổ Yên, theo biên bản giao nhận ngày 03 tháng 12 năm 2021.

Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo.

(Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự)

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TX. Phổ Yên;
- Công an TX. Phổ Yên;
- THADS TX Phổ Yên;
- Bị cáo, bị hại;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Âu Văn Hồ